

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây được viết tắt là Quyết định số 1163/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xác định trong Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, đáp ứng đúng và đầy đủ yêu cầu, quan điểm, mục tiêu, định hướng đã đề ra.

- Phát triển thương mại của tỉnh theo hướng hiện đại, văn minh, tăng trưởng nhanh, bền vững; kết nối tiêu dùng, tạo chuỗi cung ứng để phát huy năng lực, sức mạnh nội sinh của thị trường nội tỉnh; thu hút mạnh mẽ các nguồn lực xã hội để mở rộng mạng lưới kinh doanh, trong đó, quan tâm hơn nữa đến thị trường nông thôn, vùng sâu, vùng xa; phát huy được hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương và tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Yêu cầu:

- Việc cụ thể hoá, triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

- Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các Sở, ngành chức năng của tỉnh chủ động đề xuất, phối hợp với Bộ, ngành Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ, giải pháp tại kế hoạch.

- Các hoạt động hưởng ứng, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện cần được tổ chức thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả, sáng tạo và tiết kiệm.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, văn minh, phù hợp với quy mô, đặc điểm của tỉnh trong từng giai đoạn, đảm bảo tăng trưởng nhanh và bền vững; tạo cầu nối vững chắc giữa sản xuất với tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất ngày càng phát triển, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng. Đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (TMBLHH&DTDVTD) (chưa loại trừ yếu tố giá) đạt tốc độ tăng bình quân 15-16%/năm;

- Phân đầu đạt trên 40-45% doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại; hạ tầng thương mại khu vực thành thị được hiện đại hóa, áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành hoạt động thương mại.

b) Giai đoạn 2031 - 2045

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (chưa loại trừ yếu tố giá) đạt tốc độ tăng bình quân 16-17%/năm;

- Phân đầu đạt trên 60% doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước.

- 100% các hệ thống hạ tầng thương mại khu vực thành thị vận hành dựa trên áp dụng công nghệ số; hạ tầng thương mại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa phát triển đầy đủ theo quy hoạch; các loại hình thương mại hiện đại như cửa hàng tiện lợi, siêu thị, trung tâm thương mại chiếm số lượng lớn, chủ đạo trong phân phối bán lẻ hàng hoá trên thị trường.

- Hoàn thiện, hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, phòng chống cháy nổ...;

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Khuyến khích, thu hút hoạt động kinh doanh thương mại, đa dạng, phong phú chủng loại mặt hàng, sản phẩm và các loại hình hiện đại như: trung tâm thương mại, siêu thị chuyên doanh, cửa hàng tiện lợi. Củng cố, thiết lập thị trường, thích ứng với tình hình mới, từng bước phát triển thương mại trong tỉnh ổn định, bền vững, duy trì tốc độ tăng trưởng.

2. Xây dựng, phát triển hạ tầng thương mại đồng bộ, hiện đại, bền vững, phù hợp với điều kiện của tỉnh trong từng giai đoạn, vừa đáp ứng được nhu cầu lưu thông hàng hóa, vừa hướng đến xuất khẩu. Đặc biệt, chú trọng phát triển hạ tầng thương mại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số,

miền núi. Tập trung hình thành trung tâm logistics làm động lực cho các chuỗi cung ứng.

3. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp, các chủ thể tham gia vào chuỗi cung ứng hàng hoá, đặc biệt là hàng hoá nông sản để tăng cường kết nối giữa vùng sản xuất và tiêu thụ; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, hộ kinh doanh đổi mới phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

4. Phát triển thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các công cụ thanh toán mới, hạn chế không dùng tiền mặt; khuyến khích đầu tư, phát triển công nghệ, kết nối hạ tầng, công nghệ thông tin để bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người tiêu dùng tham gia giao dịch thương mại điện tử.

5. Liên kết và hình thành các chuỗi phân phối sản phẩm sản xuất tại tỉnh có chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; phát triển chuỗi cung ứng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

6. Đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại; lựa chọn các công cụ và biện pháp xúc tiến thương mại phù hợp nhằm đảm bảo đúng đối tượng và đạt hiệu quả cao.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực thương mại theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình phát triển kinh tế thương mại và hội nhập quốc tế.

8. Đổi mới quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thương mại, tăng cường bảo đảm trật tự, bình ổn thị trường, kiểm soát chặt chẽ tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chủ động tổ chức thực thi chặt chẽ các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực chống bán phá giá, kiểm soát tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, thu tóm thị trường, hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm lợi ích của người tiêu dùng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Cải thiện môi trường kinh doanh và quản lý hoạt động thương mại

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành liên quan đến phát triển thương mại trong nước để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thương mại. Triển khai kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển thương mại trong nước trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục đề xuất cắt giảm các điều kiện liên quan đến kinh doanh thương mại theo hướng giảm bớt thủ tục và thời gian thực hiện, đẩy nhanh việc cung ứng và nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến cho các chủ thể hoạt động kinh doanh trên thị trường.

- Triển khai chính sách, áp dụng các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn và phát triển hệ thống phân phối xanh, bền vững đối với hệ thống phân phối bán lẻ gồm chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy sự tham gia của các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và những sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Công tác quản lý thị trường tiếp tục tăng cường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường nội tỉnh.

2. Gia tăng cầu tiêu dùng, phát triển doanh nghiệp phân phối, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hoá

- Triển khai hiệu quả các Đề án của Trung ương như: đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản; phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Triển khai các hoạt động kết nối cung cầu; hình thành các chuỗi liên kết dọc và liên kết ngang giữa nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ.

- Triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi phân phối sản phẩm, cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

- Triển khai xây dựng hệ thống chỉ dẫn địa lý, hỗ trợ ứng dụng công nghệ QR Code, Matrix, RFID đối với sản phẩm, hàng hoá tham gia chuỗi cung ứng; triển khai áp dụng mô hình chuỗi cung ứng thông minh để dự báo thị trường và gắn kết hiệu quả các quá trình sản xuất với nhu cầu thị trường.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm đặc sản vùng miền thông qua các chuỗi sự kiện như: Lễ hội, phiên chợ, Tuần lễ hàng nông sản, hội nghị xúc tiến đầu tư, du lịch, thương mại; hội nghị kết nối cung cầu giữa các nhà sản xuất với các doanh nghiệp phân phối ở các tỉnh, thành phố lớn.

3. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại

- Triển khai thực hiện Chương phát triển mạng lưới chợ, chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; tập trung cải tạo, nâng cấp các chợ và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm, văn minh thương mại; lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để nâng cấp, cải tạo hạ tầng chợ nông thôn; rà soát, đánh giá việc triển khai tiêu chí số 7 về kết cấu hạ tầng thương mại nông thôn trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển mạng lưới cơ sở thu mua nông sản và cơ sở cung ứng, phân phối hàng tiêu dùng quy mô vừa và nhỏ theo mô hình hiện đại tại các trung tâm huyện lỵ; tiếp tục triển khai mô hình chợ thí điểm an toàn thực phẩm; điểm giới và bán sản phẩm OCOP.

- Xây dựng, hình thành Trung tâm logistics, hệ thống kho tổng hợp, chuyên dụng, kho lạnh phục vụ bình ổn thị trường và cân đối cung cầu.

4. Phát triển thương mại điện tử, các loại hình thương mại dựa trên nền tảng số hoá

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

- Triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất và hộ kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận; các sàn thương mại điện tử lớn tại Việt Nam; sàn thương mại điện tử nước ngoài như Amazon, Alibaba,.. để tăng cường quảng bá sản phẩm, mua bán hàng hóa xuyên biên giới.

- Triển khai ứng dụng nền tảng mã địa chỉ bưu chính gắn với bản đồ số Vpostcode, các ứng dụng giao thông mới hỗ trợ vận chuyển, giao nhận hàng hoá trong thương mại điện tử và logistics;

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030”.

- Triển khai các chương trình, đề án thương mại điện tử hóa nông thôn, đào tạo kỹ năng kinh doanh thương mại điện tử cho người dân nông thôn; phối hợp với các nền tảng thương mại điện tử để tạo các gian hàng và hỗ trợ người dân nông thôn đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tổ chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực tổng hợp phân tích thông tin thị trường phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ cung cấp thông tin cho doanh nghiệp;

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tham gia các khóa đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ; tham gia các chương trình đào tạo, phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng quản lý, quản trị kinh doanh, kiến thức an toàn thực phẩm, văn minh thương mại cho các đối tượng là những người làm công tác quản lý thương mại tại các địa phương, người quản lý chợ, thương nhân, lao động của ngành thương mại.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ Công Thương và các Bộ ngành Trung ương khai thác có hiệu quả thông tin thị trường trong nước và quốc tế, đặc biệt là những thông tin phân tích, dự báo thị trường để định hướng phát triển sản xuất, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp phân phối, tiêu thụ của tỉnh ứng phó với những biến động bất lợi thị trường.

- Phối hợp thu thập thông tin về các cơ sở sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường trên địa bàn tỉnh, cung cấp thông tin cho các cơ sở phân phối hiện đại, quy mô lớn cũng như thông tin đến người tiêu dùng để thuận tiện kết nối, mua sắm; tổ chức các kênh thông tin quảng bá sản phẩm thân thiện môi trường, cơ sở phân phối bền vững tới người tiêu dùng thông qua các hoạt động truyền thông (báo chí, truyền hình, website, hội nghị, hội thảo, cắm nang,..)

- Tuyên truyền, vận động, triển khai các hoạt động phân phối hàng hóa thân thiện với môi trường, tiêu dùng bền vững, nhằm mục tiêu dần hình thành ý thức bảo vệ môi trường, tiến tới xây dựng xã hội xanh, sạch, đẹp, thân thiện môi trường.

7. Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển thương mại

- Vận động và khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới, cải tiến công nghệ, trang thiết bị hiện đại và áp dụng công nghệ khoa học vào sản xuất, nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của Nhân dân;

- Tăng cường hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân sử dụng các ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý trong hoạt động kinh doanh, phần mềm truy xuất nguồn hàng, QR Code, Data Matrix, RFID tại các kênh phân phối như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Hỗ trợ đầu tư nguồn lực cho lực lượng quản lý thị trường triển khai ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường nội tỉnh.

8. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, hiệu quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại thị trường

- Nâng cao năng lực thực thi các đề án, chiến lược của Chính phủ, của tỉnh liên quan đến thương mại và thị trường; nâng cao năng lực thu hút đầu tư, phát triển hệ thống phân phối xanh và bền vững.

- Theo dõi và điều hành thị trường, giá cả nhằm kiểm soát sự bất ổn cung cầu bình ổn thị trường; thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu; triển khai tích cực Chương trình bình ổn thị trường, đặc biệt vào các dịp lễ, tết, nhu cầu tiêu dùng tăng cao.

- Tổ chức triển khai thực chất, hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch phát triển thương mại để phân bổ các nguồn lực, thu hút đầu tư, tạo đà tăng trưởng, liên kết vùng; quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện có; đồng thời, triển khai thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại.

- Tăng cường công tác phối hợp và thực thi giữa các cơ quan chức năng về công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, đặc biệt là hàng hóa giả chứng nhận nhãn xanh; kiểm tra, giám sát, bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; hàng hoá xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường mạng (thương mại điện tử).

- Phối hợp cùng các Bộ, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử, xử lý các hành vi vi phạm, không lành mạnh trong thương mại điện tử.

9. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại; thúc đẩy phân phối và tiêu dùng bền vững đối với sản phẩm thân thiện môi trường; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy tại các chợ dân sinh, siêu thị và trung tâm thương mại, các trung tâm phân phối sản phẩm của doanh nghiệp; ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại gây ô nhiễm môi trường;

- Phát triển các dự án hạ tầng thương mại thực hiện tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn môi trường về xử lý chất thải lỏng, chất thải khí và chất rắn trong quá trình xây dựng và khai thác, vận hành dự án.

- Triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; khuyến khích sử dụng, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, năng lượng tái tạo trong hoạt động thương mại.

- Tăng cường quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra về môi trường. Khuyến khích chuyển đổi, thay thế công nghệ, thiết bị lạc hậu bằng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong hoạt động lưu thông và phân phối hàng hóa, dịch vụ;

- Tăng cường năng lực quản lý môi trường cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các chủ thể tham gia kinh doanh, lao động trong ngành thương mại, cộng đồng và xã hội.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Nguồn vốn vay ưu đãi, vốn ODA, các nguồn tài trợ, viện trợ khác được huy động theo quy định của pháp luật.

4. Nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Bộ Công Thương và các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc chương trình, đề án của Bộ Công Thương về thực hiện Chiến lược;

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại nhằm tăng cường liên kết chuỗi cung ứng hàng hoá và dịch vụ trên thị trường trong và ngoài tỉnh;

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung xúc tiến thương mại; phát triển thương mại điện tử;

- Định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định và yêu cầu của Bộ, ngành trung ương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư và đầu tư phát triển thương mại tỉnh

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện chiến lược vào Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát việc phân bổ và sử dụng vốn, hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại từ ngân sách trung ương, địa phương đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí thực Kế hoạch thuộc nhiệm vụ chi ngân sách của địa phương theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm của tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu triển khai chính sách, quy định về giao dịch điện tử và quản lý các nền tảng số. Phát triển hạ tầng, công nghệ bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin phục vụ phát triển thương mại và thương mại điện tử.

- Phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tạo thuận lợi thu hút các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, phát triển hạ tầng, nền tảng số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số. Khuyến khích, tạo điều kiện doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Phối hợp với Sở Công Thương, các địa phương và cơ quan, tổ chức liên quan đẩy mạnh việc lưu thông, phân phối hàng Việt Nam ở thị trường trong nước thông qua mạng bưu chính, trong đó, quan tâm, chú trọng thị trường nông thôn, vùng sâu, vùng xa để góp phần từng bước hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm, thương hiệu Việt.

- Phối hợp Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến và cung cấp các thông tin cần thiết, hỗ trợ cho các doanh nghiệp thương mại thuộc phạm vi quản lý.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai các giải pháp về khoa học và công nghệ nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ

cao trong các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động lưu thông phân phối trên thị trường; triển khai thực hiện chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ và ứng dụng, chuyên giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong lĩnh vực phân phối hàng hoá và dịch vụ; triển khai chính sách hỗ trợ hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu suất và chất lượng dịch vụ lưu thông, phân phối trên thị trường nội tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương triển khai thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các chủ thể tham gia kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị hàng nông, lâm, thủy sản.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường hoạt động kết nối các doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản với các doanh nghiệp phân phối trên thị trường.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất phù hợp với phát triển các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại; triển khai công tác bảo vệ môi trường tại các dự án đầu tư thương mại; quản lý công tác thu gom, xử lý chất thải rắn trong hoạt động phân phối hàng hoá.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Nghiên cứu hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tăng cường trao đổi công nghệ thông tin giữa doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo nhằm cập nhật thông tin, kiến thức mới cho các chương trình đào tạo nghề đối với lĩnh vực thương mại.

9. Sở Xây dựng

Triển khai hướng dẫn áp dụng thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng đối với các công trình kiến trúc vật thể thuộc hạ tầng thương mại.

10. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng; hàng không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của pháp luật; đặc biệt chú trọng trong hoạt động thương mại điện tử.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chiến lược phù hợp với chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện chiến lược; phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại từ ngân sách đúng mục

đích, có hiệu quả; theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo việc thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Bố trí quỹ đất hợp lý để xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng thương mại phù hợp với điều kiện và trình độ phát triển của từng giai đoạn.

Trên cơ sở nhiệm vụ chủ yếu tại Kế hoạch này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các sở ngành, địa phương và các đơn vị liên quan chủ động triển khai, phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Định kỳ thực hiện báo kết quả thực hiện kế hoạch (*báo cáo năm ngày 20/01; báo cáo sơ kết giai đoạn 2021-2025 ngày 10/9/2025; báo cáo tổng kết ngày 5/9/2030*) hoặc báo cáo đột xuất qua Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương; Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp; Hội DN trẻ tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. Nam

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Tấn Cảnh